

Đơn xin học và/hoặc đã Công-vụ với Chính-phủ Việt-Nam

1. Name of Person Serving

Họ Tên Người Tham-Gia :

Nguyễn Huệ Chung

2. Dates:

Ngày, Tháng, Năm

From:

Từ : 10-1-1961

To

Tới : 30-4-1975

3. Last Rank

Cấp-bậc Cuối-Cùng

: MAJOR

4. Ministry/Office/Military Unit

Bộ/sở/Đơn-Vị/Binh-Chúng

: Trung Tâm Huấn Luyện Biệt Động Quân Đục Mổ

5. Name of Supervisor/C.O.

Họ Tên Người Giám-Thị/Sĩ-Quan
Chỉ-Huy

: Đại Tá Nguyễn Văn Đại

6. Reason for Leaving

Lý do Ra Đi

7. Names of American Advisor(s):

Họ Tên Cố-Vấn Mỹ

: Capt. B. Cornell

8. U.S. Training Courses in Vietnam:

Chương-Trình Huấn-Luyện Hoa-Kỳ
Tại Việt-Nam

9. U.S. Awards or Certificates :

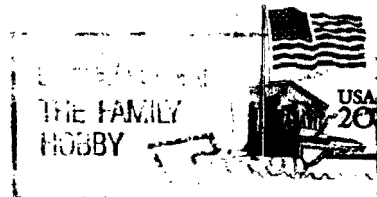
Giấy Ban-Khen Hoặc chứng-thư do Hoa-Kỳ cấp:

(NOTE : PLEASE ATTACH ANY COPIES OF DIPLOMAS, AWARDS OR CERTIFICATES, IF AVAILABLE.
AVAILABLE ? YES — NO —).

(CHÚ Ý : XIN ĐÁN KÈM THEO BẤT CỨ VĂN BẰNG, GIẤY BAN KHEN, HOẶC CHỨNG THƯ NẾU CÓ.
ĐƯỢC SỬ LẠI KHÔNG ? CÓ — KHÔNG —)

Training Outside Vietnam of You or Your Spouse

Mr. & Mrs. Hoang Van Nguyen



Hội Gia đình Tự nhân
chánh Trị Vietnam
P.O. Box 5435
Arlington, V.A. 22205.

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse

Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Hoàn Luyện Ở Ngoại Quốc

1. Name of Student/Trainee:

Họ Tên Sinh-Viên/Người Được Hoàn-Luyện: Nguyễn Lưu Chung

2. School and School Address :

Trường và Địa-Chỉ Nhà Trường : U S Army Armor School, Fort Knox Kentucky

3. Dates:

Ngày, Tháng, Năm

From

Từ : 18 Aug. 67 To

To

Tới: 10 Apr. 68

4. Description of Courses :

Mô-Tả Ngành Học

English Language Course and Leadership Training Junior officer.

5. Who paid for training? :

Ki Phí-Thư-Chương-Trình Hoàn-Luyện? : Quân đội Hoa Kỳ đại chi

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes ☐ No ☐

(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ-thị nếu có. Bạn có hay không? Có ☐ Không ☐

ITO Number VS 027-68

H. Re-education of You or Your Spouse

Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Học-tập Cải-Tạo

1. Name of Person in Reeducation:

Họ Tên Người Đi Học-Tập Cải-Tạo : Nguyễn Lưu Chung

2. Total time in Reeducation:

Tổng-Cộng Thời Gian Học Tập Cải-Tạo: 8 years 4 months 2 days

8 năm 4 tháng 2 Ngày

3. Still in Reeducation? * Yes

No

Vẫn Còn Học-Tập Cải-Tạo? * Có

Không

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.) 1 giấy ra trại

I. Any Additional Remarks?

Được Chủ Nhà Trại

cho hồ sơ bổ túc
7/5

80 1/16/85

thứ

1-22-85

JAN 16 1985

Hayward Jan. 7, 1985

Bà Hôi tưởng kính.
Tôi rất vui và mừng khi đọc
báo thấy hoi do Bà là hoi tưởng.
Mừng và vui vì nói xử là quê
người có những người không quên
tên những đồng bào mình, những
người đang đau khổ kể từ khi Việt
cộng chiếm miền Nam.

Thưa Bà! Tôi kính nhờ Bà
giúp đỡ và cho ý kiến về một
chuyện sau đây:

Tôi có một người quen còn
lại ở VN (trước 1975 thì tôi không
biết ông ta. Ông này là con của bạn
mã tôi). Ông là một thiếu tá BQ thuộc
QL/VNCH. Hiện ở như là TTHL/BQ
Hue Mỹ. Tuổi hiện là 14 năm. Sau
khi miền Nam mất ông ta bị bắt
học cái tạo hết 8 năm 4 tháng và là
trước thời ra về là gia đình. Ông
ta có nhờ tôi gửi đơn xin xuất ngoại.
~~Xin~~ Bà cho tôi biết tôi phải làm như
thế nào và thủ tục ra sao? Kính
nhờ Bà giúp đỡ. Tôi xin đính kèm
1 copy đơn của ông này và tem nhờ

Bà phụng táp

Thành thật cảm ơn Bà, chú
Bà được nhiều sức khỏe và may mắn.
Kính

Ngô Minh